

TOÀ ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ LÀO CAI
TỈNH LÀO CAI

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 10/2024/KDTM -ST

Ngày 16/8/2024

V/v “*Tranh chấp hợp đồng tín dụng*”.

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ LÀO CAI, TỈNH LÀO CAI

- ***Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:***

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Lê Kim Phụng

Các hội thẩm nhân dân: Ông Hoàng Văn Ngân; Bà Vũ Thị Hòa

- ***Thư ký Tòa án ghi biên bản phiên tòa:*** Bà Đoàn Thị Thu Hiền - Thư ký
Tòa án, Tòa án nhân dân thành phố Lào Cai, tỉnh Lào Cai.

- ***Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Lào Cai tham gia phiên
tòa:*** Ông Hoàng Văn Lĩnh - Kiểm sát viên.

Ngày 16 tháng 8 năm 2024, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Lào Cai,
Toàán nhân dân thành phố Lào Cai, tỉnh Lào Cai xét xử sơ thẩm công khai vụ án
dân sự thụ lý số: 07/2024/TLST- KDTM ngày 08 tháng 5 năm 2024 về việc kiện
“*Tranh chấp hợp đồng tín dụng*” theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số:
10/2024/QĐXXST- KDTM ngày 03 tháng 7 năm 2024 và quyết định hoãn phiên
tòa số: 15/2024/QĐST- KDTM ngày 31 tháng 7 năm 2023 giữa các đương sự:

Nguyên đơn: NGÂN HÀNG NÔNG NGHIỆP VÀ PHÁT TRIỂN NÔNG
THÔN V.

Tên viết bằng tiếng nước ngoài: VIETNAM BANK FOR AGRICULTURE
AND RURAL DEVELOPMENT.

Tên viết tắt: AGRIBANK

Địa chỉ: Số 2, đường L, phường T, quận B, thành phố Hà Nội.

Người đại diện theo pháp luật: Ông Phạm Toàn V - Tổng giám đốc.

Người đại diện theo ủy quyền: Ông Trần Văn K - Giám đốc Ngân hàng
nông nghiệp và phát triển nông thôn V, Chi nhánh K.

Địa chỉ: Lô K31, đường D3, khu thương mại công nghiệp K, phường D,
thành phố Lào Cai, tỉnh Lào Cai. (Theo Quyết định ủy quyền số 2665/QĐ -
NHNo - PC ngày 01/12/2022 của Tổng giám đốc Ngân hàng nông nghiệp phát
triển nông thôn V về việc ủy quyền thực hiện quyền, nghĩa vụ tố tụng và thi
hành án). Có mặt

Bị đơn: Ông Nguyễn Thanh T

Địa chỉ: Tổ 50, phường K, thành phố Lào Cai, tỉnh Lào Cai. Vắng mặt

NỘI DUNG VỤ ÁN

Trong đơn khởi kiện, bản tự khai và quá trình giải quyết vụ án đại
diện nguyên đơn Ngân hàng nông nghiệp và phát triển nông thôn V trình
bày:

Ngân hàng nông nghiệp và phát triển nông thôn V, Chi nhánh K và ông Nguyễn Thanh T có ký Hợp đồng tín dụng số 8812LAV202100281 ngày 30/06/2021, Số tiền cấp tín dụng: 1.000.000.000 đồng (Một tỷ đồng), thời hạn hiệu lực của Hợp đồng tín dụng là 12 tháng kể từ ngày ký hợp đồng, mục đích vay vốn: Kinh doanh mua bán bia, nước ngọt các loại, cà phê, trà sữa, ăn vặt..., mức lãi suất cho vay được thỏa thuận tại từng lần nhận nợ theo biểu lãi suất tại từng thời điểm nhận nợ, lãi suất nợ quá hạn bằng 150% lãi suất nợ trong hạn. Lãi suất chậm trả lãi là 10%/năm, hợp đồng tín dụng gồm giấy nhận nợ như sau:

Giấy nhận nợ số: 8812LDS 202200972 ngày 24/06/2022 hạn trả ngày 24/12/2022; Số tiền nhận nợ là: 900.000.000 đồng (Chín trăm triệu đồng). Lãi suất trong hạn 5%/năm từ ngày 24/6/2022 đến ngày 23/9/2022. Từ ngày 24/9/2022 đến ngày 24/12/2022 lãi suất là 8%/năm. Lãi suất nợ quá hạn bằng 150% lãi suất nợ trong hạn. Lãi suất chậm trả lãi là 10%/năm.

Tài sản đảm bảo cho khoản vay: 01 xe ô tô con nhãn hiệu BMW 320i, 05 chỗ ngồi, Biển kiểm soát: 24A- 077.86, màu sơn: Đỏ, số khung: 11000 K669326, số máy: 49589B48B20A, năm nước sản xuất: 2016, tại Đức. Giấy chứng nhận đăng ký xe ô tô số: 011059 do Phòng cảnh sát giao thông Công an tỉnh Lào Cai cấp ngày 25/10/2016 mang tên ông Nguyễn Thanh T theo Hợp đồng thế chấp tài sản số: 118/HĐTC ngày 17/12/2018 giữa Ngân hàng Nông nghiệp và phát triển nông thôn V- Chi nhánh K với ông Nguyễn Thanh T, đã được đăng ký tại Cục đăng ký quốc gia giao dịch bảo đảm, Hợp đồng được công chứng tại Văn phòng công chứng L số công chứng 3657 quyền số 10 TP/CC-SCC/HĐGD ngày 17/12/2018.

Trong quá trình thực hiện Hợp đồng tín dụng, tạm tính đến ngày 12/04/2024 ông Nguyễn Thanh T đã thanh toán cho Ngân hàng số tiền là: Nợ gốc: 82.560.000 đồng. Tiền lãi trả 28.803.836 đồng.

Kể từ ngày 12/4/2024 đến nay ông Nguyễn Thanh T vi phạm cam kết thanh toán khoản nợ, Ngân hàng đã nhiều lần làm việc, gửi thông báo đề nghị ông Nguyễn Thanh T thanh toán khoản nợ theo nội dung cam kết nhưng ông Nguyễn Thanh T không thực hiện theo yêu cầu của Ngân hàng. Đến nay, ông Nguyễn Thanh T không thanh toán dứt điểm khoản nợ, gây nợ xấu cho Ngân hàng. Tạm tính đến ngày 12/04/2024 dư nợ khoản vay của ông Nguyễn Thanh T tại Ngân hàng là: Nợ gốc: 817.440.000 đồng, nợ lãi trong hạn: 109.085.540 đồng, nợ lãi quá hạn gốc: 52.965.633 đồng, phí chậm trả lãi: 231.247 đồng. Phí trả chậm gốc: 217.461 đồng. Tổng cộng: 968.972.524 đồng (Chín trăm sáu mươi tám triệu, chín trăm bảy mươi hai nghìn, năm trăm hai mươi bốn đồng). Đề nghị Tòa án nhân dân thành phố Lào Cai giải quyết: Buộc ông Nguyễn Thanh T phải có nghĩa vụ hoàn trả cho Ngân hàng nông nghiệp và phát triển nông thôn V toàn bộ số tiền còn nợ tính đến ngày 16/8/2024 tổng số tiền là 1.045.203.998 đồng. Trong đó nợ gốc: 817.440.000 đồng, nợ lãi trong hạn: 137.527.973 đồng, nợ lãi quá hạn: 67.924.945 đồng, phí chậm trả lãi: 22.079.833 đồng; phí trả chậm 231.247 đồng, tiền lãi, lãi phạt chậm trả phát sinh theo thỏa thuận trong Hợp đồng tín dụng số 8812LAV202100281 ngày 30/06/2021 và Giấy nhận nợ số: 8812LDS 202200972 ngày 24/06/2022.

Trường hợp ông Nguyễn Thanh T không thực hiện hoặc thực hiện không đầy đủ nghĩa vụ thanh toán toàn bộ khoản nợ nêu trên và lãi phát sinh thì Ngân hàng nông nghiệp và phát triển nông thôn V có quyền yêu cầu cơ quan thi hành án có thẩm quyền xử lý tài sản bảo đảm để thu hồi nợ là 01 xe ô tô con nhãn hiệu BMW 320i, 05 chỗ ngồi, Biển kiểm soát: 24A- 077.86, màu sơn: Đỏ, số khung: 11000K669326, số máy: 49589B48B20A, năm nước sản xuất: 2016, tại Đức, Giấy chứng nhận đăng ký xe ô tô số: 011059 do Phòng cảnh sát giao thông Công an tỉnh Lào Cai cấp ngày 25/10/2016; Toàn bộ số tiền thu được từ việc bán/xử lý tài sản bảo đảm được dùng để thanh toán nghĩa vụ trả nợ của ông Nguyễn Thanh T đối với Ngân hàng nông nghiệp và phát triển nông thôn V sau khi trừ đi các chi phí phát sinh trong quá trình khởi kiện và xử lý tài sản.

Bị đơn ông Nguyễn Thanh T: Sau khi Toà án thụ lý vụ án, Toà án đã tiến hành tổng đạt, niêm yết đầy đủ các giấy tờ tố tụng của Toà án cho ông Nguyễn Thanh T nhưng ông Nguyễn Thanh T không có văn bản trả lời, cũng không đến toà án làm bản tự khai, tiếp cận công khai chứng cứ và hòa giải. Vì vậy Toà án đã đưa vụ án ra xét xử.

Tại phiên tòa đại diện cho nguyên đơn rút yêu cầu khởi kiện đối với số tiền phí chậm trả lãi: 231.247 đồng. Phí trả chậm gốc: 217.461 đồng. Tổng số tiền là 448.708 đồng đối với ông Nguyễn Thanh T.

Ý kiến của đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Lào Cai, tỉnh Lào Cai tại phiên tòa: Quá trình giải quyết vụ án các thủ tục tố tụng được tiến hành đầy đủ, đúng quy định. Thẩm phán, Hội thẩm nhân dân, thư ký tuân thủ đúng các quy định của pháp luật. Việc chấp hành pháp luật của các đương sự đối với bị đơn Toà án đã tiến hành tổng đạt, niêm yết đầy đủ các văn bản tố tụng của Toà án không có văn bản trả lời và cũng không đến toà án làm bản tự khai, tiếp cận công khai chứng cứ và hòa giải. Vì vậy Toà án tiến hành giải quyết theo thủ tục chung và đưa vụ án ra xét xử là đúng quy định của pháp luật.

Về nội dung vụ án: Đề nghị hội đồng xét xử áp dụng khoản 1 Điều 147; Điểm b khoản 2 Điều 227, Điều 228, khoản 2 Điều 244 của Bộ luật Tố tụng dân sự; Các Điều 241, 299, 317, 320, 322, 463, 466, 470 của Bộ luật Dân sự; Các Điều 91; 95; 98 của Luật các Tổ chức tín dụng; Án lệ số 08/2016/AL; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án: Chấp nhận toàn bộ yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn: Buộc ông Nguyễn Thanh T có nghĩa vụ trả cho Ngân hàng nông nghiệp và phát triển nông thôn V số tiền nợ gốc và lãi tính đến ngày 16/8/2024 và tiền lãi phát sinh; Trường hợp ông Nguyễn Thanh T không thực hiện nghĩa vụ thanh toán khoản nợ trên thì Ngân hàng nông nghiệp và phát triển nông thôn V có quyền đề nghị cơ quan Thi hành án phát mại tài sản thế chấp theo quy định của Luật Thi hành án dân sự để thu hồi khoản nợ trên. Chấp nhận và Đình chỉ rút yêu cầu của nguyên đơn đối với hai khoản phí chậm trả lãi và phí chậm trả gốc; Tuyên án phí, quyền kháng cáo cho các đương sự theo quy định.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại

phiên toà và căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên toà, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về thủ tục tố tụng, thẩm quyền giải quyết vụ án:

[1.1] Về thủ tục tố tụng: Tại phiên tòa bị đơn ông Nguyễn Thanh T vắng mặt lần thứ 2 không có lý do, vì vậy Tòa án tiến hành xét xử vắng mặt bị đơn.

[1.2] Về thẩm quyền giải quyết vụ án: Tranh chấp cần giải quyết trong vụ án là tranh chấp kinh doanh thương mại về hợp đồng tín dụng. Theo quy định tại khoản 1 Điều 30; khoản 1 Điều 35, khoản 1 Điều 39 của Bộ luật Tố tụng dân sự thì vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân thành phố Lào Cai, tỉnh Lào Cai.

[2] Xét hợp đồng tín dụng, hợp đồng thế chấp:

[2.1] Xét hợp đồng tín dụng:

Ngày 30/06/2021 giữa Ngân hàng nông nghiệp và phát triển nông thôn V, Chi nhánh K với ông Nguyễn Thanh T đã ký kết Hợp đồng tín dụng số 8812LAV202100281 ngày 30/06/2021, Số tiền cấp tín dụng: 1.000.000.000 đồng (Một tỷ đồng), thời hạn hiệu lực của Hợp đồng tín dụng là 12 tháng kể từ ngày ký hợp đồng, mục đích vay vốn: Kinh doanh mua bán bia, nước ngọt các loại, cà phê, trà sữa, ăn vặt..., mức lãi suất cho vay được thỏa thuận tại từng lần nhận nợ theo biểu lãi suất tại từng thời điểm nhận nợ, lãi suất nợ quá hạn bằng 150% lãi suất nợ trong hạn. Lãi suất chậm trả lãi là 10%/năm, hợp đồng tín dụng gồm giấy nhận nợ như sau:

Giấy nhận nợ số: 8812LDS 202200972 ngày 24/06/2022 hạn trả ngày 24/12/2022; Số tiền nhận nợ là: 900.000.000 đồng (Chín trăm triệu đồng). Lãi suất trong hạn 5%/năm từ ngày 24/6/2022 đến ngày 23/9/2022. Từ ngày 24/9/2022 đến ngày 24/12/2022 lãi suất là 8%/năm. Lãi suất nợ quá hạn bằng 150% lãi suất nợ trong hạn. Lãi suất chậm trả lãi là 10%/năm. Ông Nguyễn Thanh T đã nhận đủ số tiền 900.000.000 đồng theo Giấy nhận nợ số: 8812LDS 202200972 ngày 24/06/2022. Hợp đồng tín dụng về hình thức tuân thủ đầy đủ các quy định của pháp luật về hợp đồng dân sự, các bên tự nguyện tham gia ký kết, không bị ai ép buộc. Nội dung hợp đồng phù hợp với quy định của pháp luật. Vì vậy là hợp đồng tín dụng là hợp pháp.

[2.2] Xét hợp đồng bảo đảm:

Hợp đồng thế chấp tài sản số: 118/HĐTC ngày 17/12/2018 giữa Ngân hàng nông nghiệp và phát triển nông thôn V- Chi nhánh K với ông Nguyễn Thanh T tài sản thế chấp là 01 xe ô tô con nhãn hiệu BMW 320i, 05 chỗ ngồi, Biển kiểm soát: 24A- 077.86, màu sơn: Đỏ, số khung: 11000 K669326, số máy: 49589B48B20A, năm nước sản xuất: 2016, Tại Đức, Giấy chứng nhận đăng ký xe ô tô số: 011059 do Phòng cảnh sát giao thông Công an tỉnh Lào Cai cấp ngày 25/10/2016 mang tên ông Nguyễn Thanh T, theo Hợp đồng thế chấp tài sản số: 118/HĐTC ngày 17/12/2018 giữa Ngân hàng nông nghiệp và phát triển nông thôn V- Chi nhánh K với ông Nguyễn Thanh T, có thực hiện đăng ký biện pháp bảo đảm tại Trung tâm đăng ký giao dịch, tài sản ngày 17/12/2018.

Việc thế chấp do ông Nguyễn Thanh T chủ sở hữu hợp pháp của tài sản thực hiện hoàn toàn tự nguyện và hợp pháp, hợp đồng thế chấp được lập thành văn

bản, các bên chủ thể tham gia giao kết là người có thẩm quyền, cùng thống nhất về quyền và nghĩa vụ trong hợp đồng, nội dung hợp đồng thể chấp không vi phạm điều cấm của pháp luật, không trái với đạo đức xã hội. Hợp đồng thể chấp được đăng ký biện pháp bảo đảm tại Trung tâm đăng ký giao dịch, tài sản đảm bảo đầy đủ đúng theo quy định của pháp luật. Vì vậy là hợp đồng hợp pháp.

[2.3] Quá trình thực hiện hợp đồng:

Ngân hàng nông nghiệp và phát triển nông thôn V- Chi nhánh K đã tiến hành giải ngân cho ông Nguyễn Thanh T số tiền 900.000.000 đồng theo Giấy nhận nợ số: 8812LDS 202200972 ngày 24/06/2022. Quá trình thực hiện Hợp đồng tín dụng, ông Nguyễn Thanh T tính đến ngày 12/04/2024 ông Nguyễn Thanh T đã thanh toán cho Ngân hàng số tiền là: Nợ gốc: 82.560.000 đồng. Tiền lãi trả 28.803.836 đồng và từ ngày 12/04/2024 ông Nguyễn Thanh T không trả cho Ngân hàng một khoản tiền nào đã vi phạm nghiêm trọng nghĩa vụ trả nợ gốc, lãi cho Ngân hàng nên toàn bộ khoản vay bị chuyển nợ quá hạn từ ngày 12/04/2024. Như vậy ông Nguyễn Thanh T đã vi phạm hợp đồng không thực hiện nghĩa vụ trả gốc, lãi theo hợp đồng.

[3] Xét yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn: Ngân hàng nông nghiệp và phát triển nông thôn V- Chi nhánh K xác định tính đến 16/08/2024 tổng số tiền là 1.022.892.918 đồng. Trong đó nợ gốc: 817.440.000 đồng, nợ lãi trong hạn: 137.527.973 đồng, nợ lãi quá hạn: 67.924.945 đồng. Việc cho vay, cách tính lãi suất của Ngân hàng là phù hợp với quy định của pháp luật và hợp đồng tín dụng mà các bên đã ký kết. Như vậy là có căn cứ chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn buộc ông Nguyễn Thanh T phải trả khoản tiền nợ trên.

[4] Trường hợp ông Nguyễn Thanh T không thực hiện nghĩa vụ thanh toán khoản nợ trên thì Ngân hàng nông nghiệp và phát triển nông thôn V có quyền đề nghị cơ quan Thi hành án phát mại tài sản thế chấp theo Hợp đồng thế chấp đã ký kết giữa các bên để đảm bảo thi hành án.

[5] Đối với yêu cầu của Ngân hàng về số tiền phí chậm trả lãi: 231.247 đồng. Phí trả chậm gốc: 217.461 đồng. Tổng số tiền là 448.708 đồng đối với ông Nguyễn Thanh T thì tại phiên toà đại diện nguyên đơn rút yêu cầu này nên không xem xét giải quyết.

[6] Về nghĩa vụ chịu án phí: Yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn được chấp nhận, nên bị đơn phải chịu tiền án kinh doanh thương mại sơ thẩm.

Vì các lẽ trên:

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ khoản 1 Điều 30; khoản 1 Điều 35; khoản 1 Điều 39; khoản 1 Điều 147; Điểm b khoản 2 Điều 227; Điều 228; khoản 2 Điều 244 của Bộ luật Tố tụng dân sự; Các Điều 241, 299, 317, 320, 322, 463, 466, 470 của Bộ luật Dân sự; Các Điều 91; 95; 98 của Luật các Tổ chức tín dụng; Án lệ số 08/2016/AL; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Chấp nhận toàn bộ yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn.

1. Về nghĩa vụ trả nợ: Buộc ông Nguyễn Thanh T có nghĩa vụ trả cho Ngân hàng nông nghiệp và phát triển nông thôn V số tiền nợ gốc và lãi tính đến ngày 16/08/2024 tổng số tiền là 1.022.892.918 đồng (Một tỷ không trăm hai mươi hai triệu, tám trăm chín mươi hai nghìn, chín trăm mười tám đồng). Trong đó nợ gốc: 817.440.000 đồng, nợ lãi trong hạn: 137.527.973 đồng, nợ lãi quá hạn: 67.924.945 đồng theo thỏa thuận trong tiền lãi, lãi phạt chậm trả phát sinh theo thỏa thuận trong Hợp đồng tín dụng số 8812LAV202100281 ngày 30/06/2021 và Giấy nhận nợ số 8812LDS 202200972 ngày 24/06/2022 giữa Ngân hàng nông nghiệp và phát triển nông thôn V với ông Nguyễn Thanh T.

2. Đình chỉ yêu cầu khởi kiện của Ngân hàng nông nghiệp và phát triển nông thôn V đối với ông Nguyễn Thanh T về trả phí chậm trả lãi: 231.247 đồng. Phí trả chậm gốc: 217.461 đồng. Tổng số tiền là 448.708 đồng.

Kể từ ngày tiếp theo của ngày xét xử sơ thẩm khách hàng vay còn phải tiếp tục chịu khoản tiền lãi của số tiền nợ gốc chưa thanh toán, theo mức lãi suất mà các bên thỏa thuận trong hợp đồng cho đến khi thi hành xong khoản nợ gốc này. Trường hợp trong hợp đồng tín dụng, các bên thỏa thuận về việc điều chỉnh lãi suất cho vay theo từng thời kỳ của Ngân hàng cho vay thì lãi suất mà khách hàng vay tiếp tục thanh toán cho Ngân hàng cho vay theo quyết định của Tòa án cũng sẽ được điều chỉnh cho phù hợp với sự điều chỉnh lãi suất của Ngân hàng cho vay.

3. Về thực hiện nghĩa vụ thế chấp: Trường hợp ông Nguyễn Thanh T không thực hiện hoặc thực hiện không đầy đủ nghĩa vụ thanh toán toàn bộ khoản nợ nêu trên và lãi phát sinh thì Ngân hàng nông nghiệp và phát triển nông thôn V có quyền yêu cầu cơ quan Thi hành án xử lý tài sản thế chấp là theo quy định của Luật thi hành án dân sự để thu hồi khoản nợ trên cho Ngân hàng nông nghiệp và phát triển nông thôn V theo Hợp đồng thế chấp tài sản số: 8812LDS 202200972 ngày 24/06/2022 giữa Ngân hàng nông nghiệp và phát triển nông thôn V với ông Nguyễn Thanh T.

Khi cơ quan Thi hành án tiến hành xử lý tài sản thế chấp buộc ông Nguyễn Thanh T phải bàn giao cho Cơ quan thi hành án tài sản thế chấp là: 01 xe ô tô con nhãn hiệu BMW 320i, 05 chỗ ngồi, Biển kiểm soát: 24A- 077.86, màu sơn: Đỏ, số khung: 11000 K669326, số máy: 49589B48B20A, năm nước sản xuất: 2016, tại Đức, Giấy chứng nhận đăng ký xe ô tô số: 011059 do Phòng cảnh sát giao thông Công an tỉnh Lào Cai cấp ngày 25/10/2016 mang tên ông Nguyễn Thanh T để xử lý thu hồi cho khoản nợ trên.

4. Về nghĩa vụ chịu án phí: Buộc ông Nguyễn Thanh T phải chịu 42.686.788 đồng (Bốn mươi hai triệu, sáu trăm tám mươi sáu nghìn, bảy trăm tám mươi tám đồng) tiền án phí kinh doanh thương mại sơ thẩm.

Ngân hàng nông nghiệp và phát triển nông thôn V không phải chịu tiền án phí kinh doanh thương mại sơ thẩm, hoàn trả lại cho Ngân hàng nông nghiệp và phát triển nông thôn V số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 20.534.588 đồng (Hai mươi triệu, năm trăm ba mươi tư nghìn, năm trăm tám mươi tám đồng) theo biên lai thu tiền tạm ứng án phí ký hiệu: BLTU/23P số 0000579 ngày 08/5/2024 của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Lào Cai, tỉnh Lào Cai.

5. Về quyền kháng cáo: Nguyên đơn có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo trong hạn 15 kể từ ngày tuyên án; Bị đơn vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo trong hạn 15 kể từ ngày nhận được hoặc ngày niêm yết bản án.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh;
- VKSND tỉnh; TP
- Các đương sự;
- THADS TP;
- Lưu.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA
(Đã ký)**

Lê Kim Phụng

